

3.4. Phân tích cân bằng tài chính của doanh nghiệp

3.4.1. Phân tích cân bằng tài chính dài hạn

Cân bằng tài chính dài hạn được thể hiện qua sự cân đối giữa tài sản và nguồn tài trợ tài sản của doanh nghiệp theo mức độ ổn định của nguồn tài trợ. Chỉ tiêu dùng để đánh giá cân bằng tài chính dài hạn là vốn hoạt động thuần.

Vốn hoạt động thuần có thể tính theo 1 trong 2 công thức sau:

$$\text{Vốn hoạt động thuần} = \text{Nguồn vốn thường xuyên} - \text{Tài sản dài hạn}$$

Hoặc: $\text{Vốn hoạt động thuần} = \text{Tài sản ngắn hạn} - \text{Nguồn vốn tạm thời}$

Các trường hợp cân bằng tài chính dài hạn:

TSNH	NVTT
TSDH	NVTX

VHĐT > 0

TSNH	NVTT
TSDH	NVTX

VHĐT = 0

TSNH	NVTT
TSDH	NVTX

VHĐT < 0

Trường hợp 1: Vốn hoạt động thuần dương (lớn hơn 0) chứng tỏ doanh nghiệp đạt được cân bằng tài chính dài hạn. Như vậy, áp lực thanh toán nợ ngắn hạn đối với doanh nghiệp là không cao. Tuy nhiên, nếu nguồn vốn thường xuyên quá lớn sẽ không an toàn cho doanh nghiệp vì chi phí sử dụng vốn sẽ rất cao. Trường hợp này được gọi là cân bằng tài chính dài hạn bền vững. Đạt được cân bằng tài chính dài hạn cũng có nghĩa là doanh nghiệp đang có chính sách sử dụng vốn hợp lý.

Trường hợp 2: Vốn hoạt động thuần bằng 0 (= 0) chứng tỏ doanh nghiệp đạt được cân bằng tài chính dài hạn, tuy nhiên độ an toàn chưa cao do đó có nguy cơ mất cân bằng. Áp lực thanh toán ngắn hạn đối với doanh nghiệp chưa nguy cấp nhưng đang ở mức báo động vì trong tương lai có thể không đảm bảo khả năng thanh toán nợ ngắn hạn. Trường hợp này được gọi là cân bằng tài chính dài hạn kém bền vững.

Trường hợp 3: Vốn hoạt động thuần âm (nhỏ hơn 0) chứng tỏ doanh nghiệp mất cân bằng tài chính dài hạn. Áp lực thanh toán nợ ngắn hạn tăng và có thể dẫn đến tình trạng mất khả năng thanh toán (phá sản) trong tương lai nếu tình hình tiếp tục xấu đi.

Các nhân tố ảnh hưởng đến cân bằng tài chính dài hạn:

- Khả năng tiếp cận vốn trung và dài hạn
- Tăng, giảm vốn chủ sở hữu
- Đầu tư hoặc thanh lý tài sản cố định
- Chính sách khấu hao tài sản cố định,
- v.v.